TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN IA GRAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2022/QĐST-DS	*Ia Grai, ngày 30 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 202/2021/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2021,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng N

Địa chỉ: 02 L, phường T, quận B, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Cao Tấn Đ, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh huyện Ia.

- *Bị đơn*: Ông Lê Thanh T và bà Nguyễn Thị H

Địa chỉ: thôn 1, xã Ia H, huyện Ia, tỉnh G.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tham gia tố tụng với bên bị đơn:*

+ Ông Lê Đình T1 và bà Phạm Thị T2; địa chỉ: thôn 1, xã Ia, huyện Ia, tỉnh G.

+ Bà Nguyễn Thị T3; địa chỉ: thôn 1, xã Ia, huyện Ia, tỉnh G.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Lê Thanh T và bà Trần Thị H công nhận tính đến ngày 22 tháng 6 năm 2022 còn nợ Ngân hàng N tiền gốc còn lại là 2.985.000.000đ, lãi trong hạn và quá hạn là 798.691.096đ, tổng cộng cả gốc và lãi là 3.783.691.096đ *(ba tỷ bảy trăm tám mươi ba nghìn sáu trăm chín mươi mốt nghìn không trăm chín mươi sáu đồng).*

Ông Lê Thanh T và bà Trần Thị H sẽ trả số tiền nợ gốc, nợ lãi nêu trên và tiền lãi phát sinh cho Ngân hàng N chậm nhất vào ngày 25 tháng 9 năm 2022.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải (ngày 22 tháng 6 năm 2022) khách hàng thanh vay toán, còn theo phải mức tiếp lãi tục suất chịu mà các khoản bên tiền thỏa lãi quá thuận hạn trong của hợp số tiền đồng nợ cho gốc đến chưa khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2. Trường hợp bị đơn không trả hoặc trả không đầy đủ số tiền trên thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Ia Grai xử lý tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ gồm:

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 21B, tờ bản đồ số 32, địa chỉ xã Ia, huyện Ia, tỉnh G, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số BA 517718 do Ủy ban nhân dân huyện Ia Grai cấp ngày 17 tháng 5 năm 2010.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 62, tờ bản đồ số 30, địa chỉ xã Ia Hrung, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số R 389609 ngày 21 tháng 8 năm 2000.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 98, tờ bản đồ số 30, địa chỉ xã Ia Hrung, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai heo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số R 389609 ngày 21 tháng 8 năm 2000.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 43, tờ bản đồ số 30, địa chỉ xã Ia Hrung, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai heo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số R 389609 ngày 21 tháng 8 năm 2000.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 72, tờ bản đồ số 31, địa chỉ xã Ia Hrung, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai heo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số R 389609 ngày 21 tháng 8 năm 2000.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 36, tờ bản đồ số 36, địa chỉ xã Ia Hrung, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai heo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số R 389609 ngày 21 tháng 8 năm 2000.

Trong trường hợp xử lý quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 62, tờ bản đồ số 30, địa chỉ xã Ia Hrung, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai thì các ông bà Lê Đình T1, Phạm Thị T2 và Nguyễn Thị T3 được quyền ưu tiên nhận chuyển nhượng theo quy định của pháp luật.

2.3. Về chi phí tố tụng: Ông Lê Thanh T và bà Trần Thị H trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 5.000.000đ *(năm triệu đồng)*.

2.4. Về án phí: Hòa giải thành đương sự chỉ phải chịu 1/2 tiền án phí dân sự sơ thẩm là 53.836.911đ (*năm mươi ba triệu tám trăm ba mươi sáu nghìn chín trăm mười một đồng).*

Bị đơn ông Lê Thanh T và bà Trần Thị H chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 53.836.911đ (*năm mươi ba triệu tám trăm ba mươi sáu nghìn chín trăm mười một đồng).*

Trả lại cho nguyên đơn tiền tạm ứng án phí đã nộp là 50.782.121đ (năm mươi triệu bảy trăm tám mươi hai nghìn một trăm hai mươi mốt đồng) theo biên lai thu số 0008313 ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Ia Grai;
- TAND tỉnh Gia Lai (phòng GĐKT)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Chí Công